

SING

Giải thưởng

CUỘC ĐỜI BÁC SĨ
ARROWSMITH



BẢO - SƠN

dịch

in lần thứ
XUẤT BẢN Ở

197

VÀI DÒNG
TIỂU - SỬ

HARRY SINCLAIR

là con một bác-sĩ ở vùng quê, sinh tại Sauk Centre, Minnesota, năm 1885. Thuở thơ-ấu và niên-thiếu, ông ở Middle West và sau học tại Đại Học Đường Yale; ở đây ông làm chủ bút tờ văn-học tập-san. Sau khi tốt-nghiệp năm 1907 ông đến New York viết báo một thời-gian, rồi làm việc trong bộ biên-tập của nhiều tờ báo ở nhiều nơi từ East Coast tới California. Sau khi đã viết một số truyện đăng trong các tạp chí và xuất-bản được cuốn truyện đầu tay, Our Mr. Wrenn (1914) ông bỏ nghề viết báo. Tuy nhiên, Main Street (1920) mới thực là tác-phẩm thành công đầu tiên của ông, và cuốn Babbitt (1922) làm cho ông nổi danh thêm.

Năm 1926, ông được thưởng giải Pulitzer về cuốn Arrowsmith (1925), nhưng ông từ chối danh-dự này. Tuy nhiên, ông nhận giải Nobel người ta tặng ông năm 1930 và ông chính thức đến Stockholm để lãnh thưởng. Trong những năm cuối đời ông, ông thường hay ở tại Âu - Châu và tiếp-tục viết cả hai thứ tiểu-thuyết và kịch. Năm 1950, sau khi hoàn thành cuốn truyện cuối cùng, World so Wide (1951), ông dự định làm một vòng du-lich xa rộng, nhưng ông bị đau và bắt buộc phải ở tại Rome mấy tháng để làm thơ. Ông mất tại đây năm 1951.

CHƯƠNG : 1

NGƯỜI CẦM CƯƠNG chiếc xe ngựa đương chạy lúc-la lúc-lắc xuyên qua những cánh rừng rậm và những vùng đầm lầy miền Ohio hoang-dã, là một cô bé rách-rưới mới mười bốn tuổi. Mẹ cô, người ta vừa chôn ở gần sông Monongahela... chính cô bé đã đắp đầy cỏ xanh giập nát lên ngôi mộ để ở trên bờ con sông có cái tên hoa mỹ ấy. Cha cô lên con sốt, đương nằm co quắp trong xe ; em cô, một lũ trẻ người-ngợm bán thiu, quần áo rách-rưới, đương hồn-nhiên nô đùa vui vẻ quanh mình cha chúng nó.

Cô bé cho xe ngừng lại ở một ngã ba đường đầy cỏ mọc ; tiếng người ốm run nói, " Emmy, con nên rẽ xuống Cincinnati thì hơn. Nếu tìm được chú Ed, chắc chú sẽ cho mình ở nhờ."

Cô bé nói, " Chẳng ai cho mình ở nhờ đâu, bố ạ. Mình cứ đi được xa chừng nào hay chừng nấy. Về miền Tây ! ở đây có nhiều cái mới lạ con muốn xem !"

[REDACTED]

Cô nấu cơm, cho lũ trẻ ngủ, rồi gọi một mình bên đống lửa.

Cô là cụ của Martin Arrowsmith sau này.

II

Trong phòng mạch của lão Đốc Vickerson, một cậu bé ngồi vắt chân chữ ngũ trên chiếc ghế dành cho bệnh nhân, đọc cuốn Cơ-Thể-Học của Gray. Tên cậu là Martin Arrowsmith, ở Elk Mills, trong tiểu-bang Winnemac.

Elk Mills, hồi 1897, chỉ là một làng nhà xây toàn bằng gạch đỏ xoàng-xĩnh, quanh năm ngày tháng lúc nào cũng sục-nức mùi táo thom, dân làng ở đây vẫn nghi chiếc ghế da nâu ấy, chiếc ghế có thể điều - chỉnh cho thích-dụng mà lão Đốc Vickerson dùng để giải phẫu những bệnh loàng-xoàng, hoặc thỉnh-thoảng nhổ một cái răng, và nhất là lão thường dùng để ngủ trưa, chiếc ghế ấy có lẽ trước kia là của một anh thợ cạo nào đó.

Người ta con tin rằng chủ-nhân chiếc ghế ấy xưa kia cũng từng được mọi người gọi là đốc-tơ Vickerson hay Bác-sĩ Vickerson hẳn hoi, nhưng rồi từ lâu lắm, người ta chỉ gọi xách-mé là Lão Đốc thôi. Lão Đốc còn bần tiện và không thích-dụng bằng chiếc ghế của lão nhiều.

Martin là con của ông J.J. Arrowsmith, chủ hiệu Nữ-ước Trang-Phục Vạn-Hóa. Lúc mười bốn tuổi, tính trâng-tráo ngộ - nghịch, cậu đến xin làm việc với Lão Đốc và trở thành một viên phụ-tá không chính-thức và cố nhiên là không lương của Lão Đốc. Những khi Lão đi thăm bệnh vắng, thì cậu ở nhà thay mặt - nhưng cậu thay mặt làm những gì thì chẳng ai biết cả. Cậu người mảnh - khảnh, không cao lắm. Tóc đen láy, và đôi mắt lão-liên cũng đen láy, nước da thì lại trắng một cách lạ lùng, và hai màu tương phản nhau làm cho vẻ mặt cậu hơi một tý là biến đổi. Đầu vuông, vai khá rộng làm cho cậu mất hẳn vẻ nhu-nhuộc hay là vẻ buồn rầu bẽn-lẽn mà các nghệ-sĩ son trẻ gọi là Mãn-Cảm. Mỗi khi cậu ngẩng đầu lên nghe thì lông mày bên phải bình-thường đã cao hơn bên trái, lại nhướng lên cao hơn nữa và rung-rung làm cho cái thái-độ thích độc-lập, cương-quyết và hiếu-chiến rất đặc-biệt của cậu đã ngạo mạn lại càng ngạo mạn thêm; cậu thích hỏi, thích chất vấn và nói tiếng là làm cho các giáo-su và ông giám-thị Lớp Thánh-Kinh Chủ-Nhật phải bực mình khó chịu.

Martin cũng giống đa số dân làng Elk Mills trước ngày di-cư của dân Slavo - Italian, là tiêu-biểu của giống người Anglo-Saxon American thuần-túy, nghĩa là lai giống Đức, Pháp, Tô-cách-lan, Ái-nhĩ-lan, có lẽ

[REDACTED]

pha thêm cả một tý Y-pha-nho nữa , có thể nói là dòng máu cậu pha lẫn mỗi huyết - tính một chút, như "Do-Thái", và có nhiều huyết-tính Ang-lê; chính huyết-tính Ang-lê này cũng là một thứ phối hợp những huyết-tính của giống Briton chính-cống, Celt, Phoenician, Roman, German, Dane và Swede.

Martin quỵn-luyến Lão Đốc như vậy, chẳng biết có phải do cậu thực tâm muốn sau này sẽ trở nên một Đại Lương Y không , một thầy thuốc đại tài không ? Cậu đã làm cho tui bạn hoảng sợ thấy cậu biết băng bó các vết thương trầy da rướm máu, mó-xẻ mấy con sóc, và giảng cho chúng hiểu những điều kỳ-bí cần phải khám phá ở mặt trái khoa sinh-lý-học, nhưng cậu vẫn còn thèm có cái vinh dự như con ông mục-su Thanh-Công-Hội có tài hút cả một điếu xì-gà mà không say. Tuy nhiên trưa hôm nay cậu lại còn chăm-chú đọc cả một chương sách nói về mạch bạch-huyết. Cậu lăm-nhăm đọc những chữ dài dằng dặc mà tuyệt nhiên cậu không hiểu gì cả, giọng cậu rì-rầm làm cho không-khí căn phòng đầy bụi-bậm như ru ngủ người ta thêm.

Đó là căn giữa ba căn phòng của Lão Đốc ở, trông ra Phố Chính, trên gác nhà hàng "Nữ-Uớc Trang-Phục Vạn-Hóa". Một bên là phòng ngồi đợi hội - hám bán - thiú; một bên là phòng ngủ của Lão Đốc. Lão góa vợ và đã cao tuổi rồi, lão chẳng bao giờ quan tâm đến những cái mà Lão gọi là "công

việc của đàn bà", cho nên cái phòng ngủ tro
trời có một chiếc bàn giấy khập-khiểng và
chiếc "giường nhà thương" chần nệm dơ-dáy
chỉ có Martin thỉnh-thoảng vào quét dọn mà
thôi.

Căn phòng giữa này dùng làm đủ mọi việc
làm văn-phòng, phòng khám bệnh, mổ-xẻ, phòng
khách, đánh bài, chứa súng săn, dụng-cụ câu
cá. Tường trét hồ quét vôi màu nâu, sát một
bên kê chiếc tủ chứa những thứ sưu-tập về
động-vật-học, những vật lạ về y-học, và cạnh
tủ lại còn có một thứ nổi danh là kinh-khung
mà cũng rất hấp-dẫn đối với tụi trẻ con ở
Elk Mills này. Ấy là bộ xương người có một
chiếc răng vàng trông đến sợ. Để lấy thêm uy
tín đối với tụi bạn nhát gan, những chiều
ông Đốc đi vắng, Martin thường dẫn chúng vào
căn phòng tối om này, lấy một que diêm có
nhúng lưu-hoàng quét vào hàm răng của bộ
xương khô cho bật lửa lên.

Trên tường treo một con cá măng mà ông
Đốc đã tự tay nhồi rom và đóng vào một tấm
ván mà ông cũng tự tay sơn quang dầu lấy.
Cạnh chiếc lò sắt rỉ có một chiếc ống nhỏ
dụng mặt cua, đóm dãi bày nhày đặt trên một
miếng vải sơn cũ đến tro cả sợi ra. Trên
chiếc bàn cũ ọp-ẹp, xếp một chồng giấy nợ mà
ông Đốc luôn miệng chửi thề thế nào cũng
"đòi ngay cái lũ chó chết ấy" nhưng rồi
chẳng lúc nào ông có dịp hay có thời-giờ đòi

[REDACTED]

một ai cả. Dù một hay hai năm - một chục hay hai chục năm - một trăm hay hai trăm năm - trong cái tình lúc nào cũng rì-rào như tổ ong ấy, người ta đối với ông bác-sĩ nghèo túng lao khổ này bao giờ cũng chỉ như vậy mà thôi.

Góc phòng dơ bẩn nhất là chỗ đặt cái chậu sắt thường dùng để rửa đĩa dụng đồ ăn sáng, nhòn mỡ với trứng, hơn là dùng để khử trùng các dụng-cụ y-khoa. Trên thành chậu bày la-liệt nào ống thí-nghiệm bằng thủy-tinh đã nứt dạn, nào lưới câu gậy, lọ thuốc mất nhãn hiệu bỏ quên đó không biết từ bao lâu, nào chiếc gót giày lồm-chồm dính, mẩu xì-gà hút dư dụi nát bét, dao giải-phẫu cắm vào một củ khoai...

Cảnh bừa-bãi phóng-dãng của căn phòng là tâm-hồn và tiêu-biểu của ông Đốc Vickerson, trông có lẽ thú-vị hơn những chõng hộp giày vuông vẫn xếp trong cửa Hiệu Nữ-Uớc Trang-Phục Vạn-Hóa : nó gợi tính hiếu-kỳ và mạo-hiêm của Martin Arrowsmith.

III

Cậu bé ngẩng đầu, nhướng lông mày, nghe ngóng. Có tiếng chân ông Đốc Vickerson bước nặng-nề lên cầu thang. Hôm nay ông không say ! Chắc Martin khỏi phải đỡ ông lên giường nghỉ.

Nhưng ông lại đi thẳng xuống cuối hành-lang vào phòng ngủ. Cậu bé lẳng tai nghe thấy ông Đốc mở ngăn tủ bàn rửa mặt, chỗ ông vẫn để chai rượu rum Jamaica. Ông uống ừng-ực từng hơi dài xong, thuận tay cất chai rượu đi và đá mạnh một cái đóng xập cánh cửa tủ lại, nghe có vẻ cương-quyết lắm. Như vậy là còn may, vì ông chỉ uống có một ngụm thôi. Nếu ông đi ra ngay phòng mạch thì thực là vô sự, chẳng lo có chuyện gì xảy ra; nhưng ông cứ đứng mãi ở trong phòng ngủ, rồi Martin thở dài khi nghe thấy cánh cửa tủ lại mở bật ra và có tiếng tu ừng-ực một lần nữa, rồi lại một lần nữa.

Ông đi vào phòng mạch, bước chân ông có vẻ nhanh-nhẹn hẳn lên, ông hiện ra như một khối màu xám lơ-mờ hình người có bộ ria cũng màu xám, một hình thù to lớn thực thực hư hư, không rõ-rệt, trông như một đám mây tụ lại thành nhân dạng trong chốc lát. Ông Đốc vừa lạch-bạch đi lại ghé ngồi, vừa cầu-nhàu như có ý vội tấn công trước để lấp-liếm tội lỗi đi:

"Làm gì ở đây thế hở ranh con? Làm gì ở đây thế hở? Mình biết ngay mà, cứ hễ để ngõ cửa là y như thế nào con mèo ấy cũng tha ngay một cái gì vào." Ông khẽ nuốt nước miếng rồi toét miệng ra cười để tỏ ra mình nói đùa - ông biết có nhiều người thường hiểu lầm lối nói đùa của Ông.

Rồi ông nói một cách nghiêm-trang hơn, chốc chốc lại quên không biết mình đang nói gì :

"Đọc sách của Gray hả ? Được lắm. Sách cho y-sĩ đọc có đọc ba cuốn là "'Cơ-Thể-Học của Gray'", Thánh-Kinh, với lại Shakespeare. Cứ đọc đi. Cậu có thể thành một đại danh-y đấy. Rồi đến ở Zenith kiếm mỗi năm năm ngàn đô-la - bằng lương Thượng Nghị-Sĩ Hoa - Kỳ đấy ! Cứ nuôi cao vọng đi. Đừng coi thường. Học tập đi. Theo trung-học đã rồi hãy vào trường thuốc. Học tập nghiên cứu. Hóa - học. La-tinh. Kiến-thức ! Tôi chỉ là một thầy lang vườn... không con cái... chẳng một ai thân thích... già lão, rượu chè be bét . Nhưng cậu... cậu sẽ là một danh y. Kiếm năm ngàn đô-la một năm.

"Vợ Murray bị sung màng tim. Tôi chẳng chữa được gì cho bà ấy. Bà ấy đòi có người giữ tay bà ấy. Đường lầy-lội nhục-nhã. Cống thì sinh lầy tràn cả ra ngoài lùm cây. Nhục nhã !

"Sung màng tim và...

"Học tập, đó là việc cậu phải ráng mà làm. Việc chính yếu. Phải hiểu hóa-học , sinh-vật-học cho thấu đáo. Tôi chẳng bao giờ thấu đáo cả. Bà mục-sư Jones cho mình bị ung thu dạ dày. Đòi lên tỉnh mổ. Ung-thu... cái con tườu ! Bà ấy và ông mục-sư cả hai đều ăn uống quá trời !

''Sao họ cứ không chịu sửa cái cống ấy. Mà cũng đừng có ma-men như tôi. Và phải hiểu khoa-học cơ-bản. Để rồi tôi giảng cho.''

Trong khi ông Đốc cố thuyết cho Martin thấy ảo-ảnh kiêu hãnh của học vấn, tính-cách phổ biến của sinh-vật-học, tính - cách tinh xác thắng lợi của hóa-học, thì cậu bé tuy là một đứa trẻ nhà quê thông thường, ham liệng đá ném mèo, bắn súng cao-su như những đứa khác, nhưng nghe truyện kiếm tiền một cách ngon lành ấy cũng có vẻ chệnh-choáng say mê. Ông Đốc tuy là một ông già béo ụt-ịt, vừa bần thiù, vừa phóng-dãng, văn-phạm nói chưa chắc đã đúng, mà danh-từ khoa-học thì cũng bết luôn; lời lẽ ông thường dùng để ám - chỉ đối thủ là Bác-sĩ Needham, một người rất tốt đều là những lời gièm-pha vu-khống; nhưng dẫu sao thì ông cũng đã gọi cho Martin thấy ảo-ảnh có thể trộn các chất hóa-học làm cho nó nổ tung lên một tiếng thật lớn mùi thối hoắc, và được thấy những cực-vi-động-vật mà chưa một đứa trẻ nào ở cái làng Elk Mills này thấy bao giờ.

Giọng ông Đốc đã bắt đầu lú lại ; ông ngồi thụt vào trong chiếc ghế bành, mắt mờ, miệng dợt. Martin năn-nỉ ông vào giường ngủ, nhưng ông khấn-khăng nói :

''Khỏi cần ngủ. Khỏi mà. Đây cậu nghe đây. Cậu không thích nhưng thân già này bây

giờ... kể cho cậu nghe tất cả những điều đã học hỏi được. Đây cho cậu xem những thứ tôi đã sưu tập được đây này. Bác vật viện duy nhất của toàn-thế tiểu-băng này đấy. Nhà tiên phong của khoa-học mà. "

Đã hàng trăm lần Martin đã ngoan-ngoãn tuân lời ông Đốc, nhìn vào những tiêu - bản bày trong chiếc tủ sách sơn nâu đã long-lở: mấy con giáp-trùng, mấy mẫu mi-ca ; cái thai một con bê hai đầu, mấy viên sạn lấy ở trong mình một bà danh giá trong tỉnh mà ông Đốc nhiều lúc hứng lên kể cả tên bà ta ra cho các thân chủ biết. Ông Đốc đứng trước tủ kính, ngón tay trở to tướng run run khoa lên chỉ cái này cái kia.

" Đây xem con bướm này. Tên nó là *orthesia chrysorrhoea*. Lão Đốc Needham đâu có thể nói cho cậu biết cái tên đó ! Cậu được học tập hay không, lão ấy đâu có cần ! Thế bây giờ cậu đã nhớ cái tên ấy chưa ? " Ông quay sang nhìn Martin và tiếp, " cậu đã có chú ý nghe đấy không ? Cậu có thấy thích thú hay không ? Hử ? Ồ, ngán quá ! chẳng ai thiết-tha gì đến cái bác-vật-viện này của mình cả... chẳng một ai cả. Cả tiểu-bang có mỗi một người nhưng... mình chỉ là một gã bất tài. "

Martin quả-quyết nói ngay, " Tài lắm chú, hẳn đi chú ! "

[REDACTED]

"Này coi, này coi, thấy không ? Trong cái lọ ấy ? Một khúc ruột thừa đấy. Khúc ruột thừa đầu tiên được cất bỏ ở trong vùng này. Tôi cất đấy ! Lão Đốc Vickerson này là người thứ nhất làm pendectomy ở trong cái xô rùng này. Và viện-bác-vật đầu tiên. Chẳng to tát gì, nhưng hăng có cái đấy. Tôi đâu có để dành tiền làm giàu như lão Đốc Needham ; tôi đã bắt tay làm việc sưu-tập đầu tiên... tôi đã bắt tay làm đấy !"

Ông gieo mình xuống ghế và rên-rỉ, "Cậu nói đúng. Tôi phải đi ngủ mới xong."

Nhưng khi Martin đỡ ông đứng dậy thì ông lại vùng ra và mò-mẫm tìm khắp bàn giấy rồi quay lại nhìn Martin và do dự nói, "Tôi muốn cho cậu một cái gì... để cậu bắt tay vào việc học tập, và nhớ đến lão già này. Chẳng biết rồi ra có ai nhớ đến lão già này không ?"

Ông đưa ra cái kính hiển-vi quý giá mà bao năm nay ông vẫn dùng để nghiên-cứu thực-vật-học. Ông thờ dài nhìn Martin rút cái kính vào túi, ông cố tìm một câu để nói, nhưng rồi ông lẳng lẳng lê bước vào phòng ngủ.